TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 41/2023/HS-ST Ngày: 15 - 8 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Cương.

Ông Đoàn Văn Nhanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Hoàng C, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2001; tại Long An; Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Lý Thị Kiều D; có vợ là Huỳnh Thị Tường V, sinh năm 2002 và 01 con chung; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2023 đến ngày 11/04/2023 được gia đình bảo lãnh cho tại ngoại. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Ngô Kim N - Sinh năm 2002 - Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách đây khoảng 02 năm, Ngô Hoàng C, có quen biết với một người thanh niên tên K (không rõ nhân thân lai lịch), C chỉ biết K khoảng 26 tuổi, làm nghề chạy xe ôm đưa rước người sang Campuchia đánh bạc tại khu vực cửa khẩu M1. Đến khoảng 19 giờ, ngày 08/02/2023, C đang ở nhà mẹ vợ (tại khu phố C, thị trấn Đ, huyện Đ) thì K gọi điện qua Z (không có lưu số điện thoại) để rủ C uống cà phê. Cả hai đến uống nước tại một quán nước tại khu mũi dùi thuộc khu phố A, thị trấn Đ. Tại đây, C có nói với K là: "nay thất nghiệp, không có gì làm, có chuyện gì làm không?" K trả lời: "có ông anh đi xe bè chở thuốc lá ngoại nhập lậu, làm không?". Do cần tiền nên C đồng ý. Sau đó, K sử dụng điện thoại di động gọi cho một người đàn ông tên V1 hỏi người này: "cần lính không có một người em đang thất nghiệp", sau đó K nhắn số điện thoại của C cho người này, C chỉ nhớ số điện thoại của mình có 03 số cuối là "621". Sau đó, người tên V1 gọi điện thoại đến, thuê C vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu, thỏa thuận mỗi lần vận chuyển là 200 cây (2.000 bao) từ khu vực Đồn biên phòng cửa khẩu M2, huyện Đ đến khu vực ngã tư S thuộc huyện Đ, tỉnh Long An để giao, tiền công mỗi chuyến là 250.000 đồng, C đồng ý. V1 dặn C khi nào đi làm sẽ điện trước, và kêu đừng lưu số điện thoại vào máy.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/02/2023, C đang ở nhà thì nhận được điện thoại của V1 gọi đến nói: "21 giờ đến quán trà sữa gần Ủy ban nhân dân xã M sẽ có người đến dẫn đi". Đến giờ hẹn, C điều khiển một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, biển số 70C1-213.28 đến địa điểm nói trên rồi đứng chờ khoảng 30 phút, có một người thanh niên gọi vào số điện thoại của C hỏi đang ở đâu để dẫn đi. Khoảng 05 phút sau, có 01 người thanh niên, điều khiển một xe mô tô nhãn hiệu Honda loại, F neo, màu đen đến và dẫn đường cho C đến cầu Đ, rẽ phải theo đường đan, đi khoảng 01 km đến khoảng đất trống rồi dừng xe đậu chờ. Qua nói chuyện, C biết người dẫn đường cho mình tên "Mẫn". Sau đó khoảng 15 phút, C và M gặp một người thanh niên khác đi trên một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại wave màu xanh, đến đợi cùng. Qua cách nói chuyện, C biết được M có quen biết với người thanh niên mới đến và người này tên là N1. Cả ba cùng đợi tại bãi đất trống được khoảng 15 phút, có khoảng 05 người đàn ông đi trên 05 xe mô tô chở theo thuốc lá điếu lậu được chứa trong các túi nylon màu xanh. Những người này chất thuốc lá điếu lên xe của C, M, N1 mỗi xe 02 túi nylon mỗi túi 1.000 bao thuốc lá rồi rời đi. Còn cả 03 người Chương, M, N1 cùng điều khiển xe mô tô đi về hướng ngã tư S để giao thuốc theo chỉ dẫn. Đến khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 09/02/2023, C đi đến cầu Đ thuộc khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ thì bị lực lượng chức năng chốt chặn bắt giữ quả tang người cùng toàn bộ tang vật phạm tội, riêng "M" và "Nên" đi phía trước đã chạy thoát.

Tang vật, phương tiện tạm giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, số khung RLHJC7652LY017430, số máy JC90E-0024187, biển số 70C1-213.28.

- 2.000 (hai nghìn) bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm 1.000 bao nhãn hiệu JET và 1.000 bao nhãn hiệu HERO;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-10, màu xanh - đen, bàn phím cơ.

Tại cơ quan điều tra, C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là lần đầu tiên bị cáo vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu chưa nhận được tiền công, đã bị bắt.

- Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, số khung RLHJC7652LY017430, số máy JC90E-0024187, biển số 70C1-213.28. Bị cáo C khai: mua xe nói trên vào tháng 02/2023, của một người thanh niên tại khu phố A, thị trấn Đ. Khi mua người này nói xe bị mất giấy tờ, cần bán gấp với giá 10.000.000 đồng nên C mua và không có làm hợp đồng mua bán. Tại bản kết luận giám định số 276/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của phòng K1 Công an tỉnh L xác định: số khung, số máy xe mô tô nói trên là số khung, số máy nguyên thủy, không phát hiện đục sửa, cắt, hàn, ghép.

Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu xe mô tô nói trên là bà Ngô Kim N. Bà N2 mua xe nói trên mua vào tháng 07/2020, do bà N2 đăng ký sở hữu với biển số thật là 64K1-334.43. Đến ngày 18/11/2022 bị mất tại phường X, quận N, thành phố Cần Thơ. Lý do vì sao C sử dụng xe vào mục đích vận chuyển hàng cấm, bà N2 hoàn toàn không biết. Xét thấy, bà N2 không liên quan, không có lỗi và việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết tiếp theo của vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 ngày 06/4/2023, trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Bà N2 không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Cáo trạng số: 18/CT-VKSĐH ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng Chương về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Hoàng C từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt bổ sung bị cáo Ngô Hoàng C từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu câu xem xét lại nên không xem xét.

- Đối với số lượng 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET, 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO) là thuốc lá điếu nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 biển số 70C1-213.28, không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện che dấu tội phạm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-10, màu xanh - đen, bàn phím cơ là tài sản của bị cáo dùng liên lạc thực hiện tội phạm, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với những người gồm thanh niên "K" là người giới thiệu bị cáo vận chuyển thuê thuốc lá điếu nhập lậu; người đàn ông tên "V1" thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu; những người chất thuốc lá lên xe của bị cáo; hai người đàn ông tên "M" và "Nên" cùng vận chuyển thuốc lá đã chạy thoát. Do chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo không thể xác định nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên nên không mời làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau nên không đề cập.

Đối với hành vi mua xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, gắn biển số giả là 70C1-213.28. Bị cáo không biết xe mô tô nói trên do người khác phạm tội mà có, không đủ cơ sở chứng minh hành vi phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nên không đề cập xử lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Kim N vắng mặt tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Vào ngày 09/02/2023 (khoảng 21 giờ 00 phút), Ngô Hoàng C nhận lời vận chuyển thuê thuốc lá cho người khác (một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch chỉ biết tên V1) nên dùng 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Future, màu đỏ, số khung RLHJC7652LY017430, số máy JC90E-0024187, biển số 70C1-213.28 vận chuyển 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 1.000 bao nhãn hiệu JET và 1.000 bao nhãn hiệu HERO), từ khu vực cầu Đ, huyện Đ về ngã khu vực ngã 4 S, thị trấn H, huyện Đ, không có chứng từ, hóa đơn xuất xứ hàng hóa. Mục đích bị cáo C vận chuyển thuê, nhận tiền công mỗi chuyến 250.000 đồng. Khi bị cáo C đang vận chuyển đến khu vực cầu Đ thuộc khu phố A, thị trấn Đ thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Ngô Hoàng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đ, tỉnh Long An lập lúc 23 giờ 40 phút, ngày 09/02/2023 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Ngô Hoàng C phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 20/CT-VKSĐH ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng C với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Ngô Hoàng C là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do ham thu lợi nên từ đó bị cáo nhận lời vận chuyển hàng hóa là thuốc lá ngoại, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, từ khu vực biên giới cầu đồn biên phòng M2, huyện Đ về ngã khu vực ngã 4 S, thị trấn H, huyện Đ với số lượng 2.000 bao. Số lượng thuốc bị cáo vận chuyển gấp 1,3 lần định lượng khởi điểm (1.500 bao). Hành vi này của bị cáo Ngô Hoàng C phải được xử lý nghiêm. Xét thấy, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Hoàng C theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, bị cáo Ngô Hoàng C trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Hoàng C là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiêm dân sự: Bà Ngô Kim N vắng mặt tại phiên tòa và trong lời khai trình bày: Bà đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Phần cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- Đối với 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 1.000 bao nhãn hiệu JET, 1.000 bao nhãn hiệu HERO) là thuốc lá điếu nhập lậu, không hóa có đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 biển số 70C1-213.28, không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện che dấu tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-10, màu xanh - đen, bàn phím cơ là tài sản của bị cáo dùng liên lạc thực hiện tội phạm, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo chưa nhận tiền công nên không đề cập thu hồi lại.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Đối với những người giới thiệu, người thuê bị cáo, người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo qui định của pháp luật.

[10] Bị cáo Ngô Hoàng C phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, Điều 326 và Điều 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng C 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2023).

Giao bị cáo Ngô Hoàng C về Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án treo.

Trong thời gian thi hành án treo bị cáo Ngô Hoàng C có 02 lần vi phạm nghĩa vụ của án treo thì chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù có thời hạn.

Trường hợp bị cáo Ngô Hoàng C thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 1.000 bao nhãn hiệu JET, 1.000 bao nhãn hiệu HERO) theo quy định hiện hành.

+ 01 biển số 70C1-213.28.

- Tịch thu sung vào ngân sách: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-10, màu xanh - đen, bàn phím cơ.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Hoàng C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triến